

Số: *166* /TTg-V.III

Hà Nội, ngày *27* tháng *01* năm *2016*

V/v trả lời chất vấn của Đại biểu  
Quốc hội Trịnh Ngọc Phương

Kính gửi:

- Đại biểu Trịnh Ngọc Phương,  
Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh.

Thủ tướng Chính phủ nhận được chất vấn của Đại biểu Quốc hội Trịnh Ngọc Phương, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII như sau:

Nội dung chất vấn:

Xuất khẩu nông sản, thủy sản, gạo, cà phê tăng trưởng nhanh, liên tục và đứng đầu thế giới, nhưng giá xuất còn quá thấp, thu nhập của người nông dân còn quá bấp bênh và chưa ổn định, chăn nuôi gặp nhiều khó khăn, do dịch bệnh, mức thuế nhập khẩu giảm theo lộ trình hội nhập đã tạo ra sự cạnh tranh gay gắt của thịt, trứng, và sữa nhập khẩu. Tình trạng thương lái người nước ngoài hoạt động thu mua nông sản, lâm sản, thủy sản, kể cả những loại khác lạ tác động tiêu cực đến đời sống người nông dân... các tồn tại trên không biệt lập mà có quan hệ mật thiết với nhau. Do đó, vấn đề đặt ra là trước đây khi chuẩn y thành lập Bộ Công Thương, Quốc hội đã nhìn nhận được việc phải gắn thương mại dịch vụ với công nghiệp chế biến, chế tạo và sự gắn kết này phải tạo ra sức hút đối với khu vực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng cho khu vực này. Tuy nhiên, trong thời gian qua, sự gắn kết này và sức hút tạo ra chưa đạt yêu cầu. Vậy trong đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Chính phủ đã chỉ đạo khắc phục tình trạng trên như thế nào để Bộ Công Thương thực hiện đúng vai trò, chức năng và nhiệm vụ của mình?

Về vấn đề này, Thủ tướng Chính phủ xin trả lời Đại biểu như sau:

Trong những năm gần đây, các sản phẩm nông, thủy sản xuất khẩu đã đóng góp quan trọng trong tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu của cả nước, góp phần tiêu thụ hàng hóa, ổn định, nâng cao thu nhập, đời sống của người nông dân. Trong số những mặt hàng nông sản, thủy sản xuất khẩu, nhiều mặt hàng như hồ tiêu, cà phê, hạt điều, gạo,... đã có những thành tích đáng ghi nhận, chiếm vị trí cao trên thị trường thế giới. Chất lượng sản phẩm xuất khẩu cao lên, tỷ trọng xuất khẩu sản phẩm đã qua chế biến bắt đầu gia tăng. Tuy vậy, xét về tổng thể, năng lực cạnh tranh của các mặt hàng nông, thủy sản xuất khẩu vẫn chưa được cải thiện nhiều. Chất lượng một số sản phẩm xuất khẩu chưa cao, không đồng đều, chưa đa dạng về chủng loại. Một trong những nguyên nhân dẫn

đến tình trạng này là do nhiều mặt hàng nông, thủy sản xuất khẩu được sản xuất bởi các hộ gia đình phân tán, quy mô nhỏ lẻ, khó có thể kiểm soát được chất lượng đầu vào và đầu ra của hoạt động sản xuất. Tình trạng này cũng khiến việc áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật, xây dựng thương hiệu, cấp chứng chỉ chất lượng hàng hoá gặp nhiều khó khăn.

Để khắc phục tình trạng này và thúc đẩy việc đầu tư phát triển nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh cho sản phẩm xuất khẩu, Chính phủ đã định hướng chung đối với xuất khẩu nhóm hàng nông, thủy sản là đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu hướng vào chế biến sâu, có hàm lượng khoa học công nghệ ngày càng cao. Trong đó, trọng tâm là triển khai xây dựng, áp dụng với lộ trình phù hợp tiêu chuẩn và quy chuẩn các mặt hàng nông, thủy sản xuất khẩu để nâng cao chất lượng, hiệu quả xuất khẩu; có biện pháp kiên quyết và hiệu quả để nâng cao chất lượng hàng xuất khẩu. Đồng thời, khẩn trương xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật, vệ sinh kiểm dịch. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ký kết các thỏa thuận song phương và công nhận lẫn nhau về kiểm dịch thực vật, tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là với các thị trường xuất khẩu trọng điểm như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Xinh-ga-po, Ôt-xtray-li-a, ... để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp xuất khẩu trong việc thanh toán cũng như đáp ứng các tiêu chuẩn về kiểm dịch thực vật, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nhằm hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp, giải quyết những khó khăn trong tiêu thụ nông sản, góp phần bảo đảm thu nhập ổn định cho người dân nông thôn, thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Công Thương đã triển khai các nhiệm vụ nhằm kết nối giữa khâu sản xuất và khâu chế biến, phân phối nông sản; phát triển hệ thống hạ tầng thương mại nhằm hỗ trợ cho lưu thông phân phối; triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm quảng bá, thúc đẩy tiêu thụ nông sản; tăng cường quản lý hoạt động thu mua nông sản của thương lái nước ngoài..., cụ thể:

- Phối hợp với nhiều địa phương triển khai hỗ trợ xây dựng mô hình thí điểm liên kết tiêu thụ nông sản và cung ứng vật tư nông nghiệp theo Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thương mại nông thôn giai đoạn 2010 – 2015 và định hướng đến năm 2020. Sau 5 năm thực hiện đã góp phần giúp một số địa phương chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất những hàng hóa thị trường có nhu cầu, đảm bảo tiêu thụ nông sản hàng hóa của người sản xuất ổn định, thông qua các hợp đồng kinh tế, cung ứng cho nông dân những vật tư nông nghiệp chủ yếu với chất lượng bảo đảm, giá cả hợp lý.

- Triển khai chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, trong đó, ưu tiên cho các hoạt động xúc tiến thương mại phát triển thị trường trong nước góp phần hỗ trợ tạo lập kênh phân phối ở nông thôn, miền núi, biên giới, các địa phương còn khó khăn hỗ trợ cho việc tiêu thụ nông sản; phối hợp với một số địa phương, doanh nghiệp phân phối, xuất khẩu nông sản tổ chức các Chương trình kết nối

cung - cầu giữa các vùng sản xuất với nhà phân phối trong khu vực để kịp thời giải quyết những khó khăn trước mắt trong tiêu thụ các nông sản khi vào vụ thu hoạch rộ (vải thiều, hành tím, dưa hấu...), từ đó, tạo cơ sở cho các doanh nghiệp xây dựng nguồn hàng và chuỗi tiêu thụ nông sản ổn định, gắn kết lâu dài với các vùng sản xuất. Thời gian qua đã kết nối cung cầu tiêu thụ rất tốt cho những sản phẩm nông sản mang tính thời vụ cao với sản lượng lớn của các tỉnh như: Bắc Giang, Hải Dương, Hưng Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Phú Yên, Bình Định, Sóc Trăng... nhằm hỗ trợ tiêu thụ các mặt hàng nông sản như dưa hấu, vải thiều, hành tím, ổi, na... đến các nhà phân phối lớn có mạng lưới tiêu thụ rộng ở trong và ngoài nước như Satra, Hapro, Sài Gòn Co.op, Lotte, AEON, Big C, Vinmart, Fivimart, Metro...

- Triển khai các Chương trình thuộc Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2014-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 634/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2014. Xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống phân phối hàng hóa để giúp cho việc điều tiết, tiêu thụ hàng nông sản khi vào vụ thu hoạch rộ; tăng cường hoạt động liên kết trong chuỗi cung ứng hàng hóa nhằm kết nối các doanh nghiệp sản xuất, tiêu thụ cùng cố, tăng cường trao đổi, cung cấp thông tin trong chuỗi cung ứng.

- Triển khai Chương trình Bình ổn giá thông qua công tác thu mua dự trữ các mặt hàng thực phẩm, qua đó, định hướng cho các doanh nghiệp kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng nói chung và hàng nông sản thực phẩm nói riêng kết nối với các vùng sản xuất, tạo nguồn hàng ổn định giá bán hợp lý để vừa bảo đảm tiêu thụ nông sản cho nông dân, vừa cung ứng hàng hóa cho các thị trường tiêu thụ với giá bình ổn.

Tuy nhiên, trên thực tế, việc thu mua chế biến, phân phối nông sản cho người nông dân vẫn còn tồn tại những bất cập, giá thu mua chưa ổn định, tiêu thụ trong một số giai đoạn còn gặp một số khó khăn, nguyên nhân là do:

- Quy mô sản xuất nông nghiệp của các hộ nông dân Việt Nam quá nhỏ (theo số liệu điều tra, bình quân mỗi mảnh đất canh tác của các hộ chỉ rộng 0,18ha), do đó, các doanh nghiệp không thể ký kết hợp đồng tiêu thụ với từng hộ nhỏ lẻ. Hoạt động thu mua nông sản từ các vùng sản xuất chủ yếu do các thương nhân kinh doanh nhỏ (thương lái) thực hiện, do đó, việc lưu thông phân phối nông sản phải qua nhiều nấc trung gian và chịu nhiều rủi ro.

- Sản xuất nông nghiệp có tính mùa vụ cao, thời gian bảo quản để giữ được chất lượng tốt rất ngắn và đòi hỏi công nghệ bảo quản hiện đại trong khi thực tế sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ còn phổ biến nên việc thu gom qua nhiều tầng nấc, rủi ro cao; trình độ canh tác lạc hậu, không đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật để sản xuất ra các sản phẩm chất lượng tốt, đồng đều đáp ứng yêu cầu

của các doanh nghiệp thu mua, chế biến, vì vậy, đã không thu hút được các doanh nghiệp đầu tư quy mô lớn, kỹ thuật cao vào các khâu chế biến, bảo quản (kể cả có các chính sách hỗ trợ về nguồn vốn).

Đối với công tác quản lý hoạt động thu mua nông sản của thương nhân nước ngoài, Chính phủ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về hoạt động mua bán hàng hóa của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; chỉ đạo và cùng các địa phương tăng cường tổ chức phổ biến, tuyên truyền pháp luật liên quan đến hoạt động mua bán hàng hóa của thương nhân nước ngoài trên địa bàn; sự vào cuộc của lực lượng chức năng tại địa phương, các Bộ, ngành như công an, biên phòng, đặc biệt trong đó có lực lượng quản lý thị trường đã thường xuyên, chủ động tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm trong việc thu mua nông sản của các tổ chức cá nhân người nước ngoài... Nhờ đó, hoạt động thu mua nông sản trái phép của tổ chức, cá nhân người nước ngoài đã từng bước được ngăn chặn, ngày càng thu hẹp về phạm vi, qui mô và số lượng vụ việc.

Thời gian vừa qua, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã rất chú trọng công tác quản lý chất lượng sản phẩm nông sản, thủy sản, như gạo, cá tra,... và đã có nhiều chính sách nhằm quản lý và kiểm soát tốt chất lượng nông sản, thủy sản tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Bộ Công Thương đã tích cực phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong triển khai đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, cụ thể là công tác nắm bắt thông tin thị trường, những phản ánh của thị trường nước ngoài về chất lượng của nông sản, thủy sản Việt Nam, kịp thời thông báo cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan để có biện pháp khắc phục và nâng cao chất lượng nông sản, thủy sản xuất khẩu nhằm đáp ứng yêu cầu thị trường; tăng cường đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ nông, lâm, thủy sản; điều hành hoạt động xuất nhập khẩu linh hoạt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy xuất khẩu nhằm hỗ trợ tiêu thụ các mặt hàng nông, thủy sản:

- Đẩy mạnh công tác đồn điền đổi thửa để tăng quy mô sản xuất, tạo điều kiện cho việc áp dụng các quy trình sản xuất đúng kỹ thuật, nâng cao chất lượng nông sản.

- Tăng cường liên kết giữa các hộ thông qua việc hình thành các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp nhằm tập trung nguồn cung, có chủ thể có năng lực pháp lý tốt để thực hiện việc ký kết hợp đồng với các doanh nghiệp tiêu thụ.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người nông dân trong việc thực hiện các hợp đồng sản xuất thông qua các chương trình đào tạo, đồng thời từ phía các cơ quan nhà nước cần ban hành các quy định, chế tài nhằm tăng tính ràng buộc giữa các chủ thể này trong ký kết và thực hiện hợp đồng.

- Thu hút đầu tư và nâng cao trình độ canh tác theo các tiêu chuẩn kỹ thuật của Việt Nam và quốc tế để sản xuất ra các sản phẩm chất lượng tốt, đồng đều đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp thu mua lớn.

Thực tế cho thấy, với những cố gắng nỗ lực của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ, ngành, địa phương, các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, xuất khẩu, cơ cấu sản xuất và chất lượng sản phẩm nông, thủy sản xuất khẩu của Việt Nam đang có sự thay đổi theo chiều hướng tích cực, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của thị trường trong và ngoài nước.

Xin cảm ơn Đại biểu và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh đã quan tâm đến vấn đề trên./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTg, các PTTg Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg,  
các Vụ: QHQT, TH, JK&T, KTN;  
TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, V. III (3). 28

